

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ VĨNH CHÂU
TỈNH SÓC TRĂNG**
Bản án số: 46/2021/HS-ST
Ngày: 12/11/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Thanh Tùng.

Ông Thái Trung Nghĩa.

Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Tú Phương, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Đinh Văn Kiệt, Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2021/QĐXXST-HS ngày 26/10/2021 đối với bị cáo:

Đặng Quý B (tên gọi khác P), sinh ngày 01/01/1983, tại V C - Sóc Trăng; Nơi cư trú: Khóm C L A, Phường Y, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông Đặng Tiết C (s) và bà Huỳnh Thị S (c); Anh, chị, em ruột: Có 04 người; Vợ: Thạch Thị V và có 03 đứa con; Tiền án, Tiền sự: Không có; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/7/2021 đến nay; (Bị cáo có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Đặng Quý B: Ông Triệu Du N, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sóc Trăng; (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Tô Nàm K, sinh năm 1987; (có mặt).

2. Khổng Trung H, sinh năm 1976; (có mặt).

Cùng nơi cư trú: Ấp A T B, xã V H, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng;

3. Lưu Văn B1, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Ấp V T A, xã V H, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng; Nơi thường trú: Số X, bến P L, Phường O, Quận P, TP. Hồ Chí Minh; (có mặt).

Người làm chứng: Châu L; sinh năm 1975; Nơi cư trú: Ấp A T B, xã V H, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng; (có mặt).

Người phiên dịch tiếng Hoa: Ông Triệu Khánh Long – cán bộ hưu trí khóm 1, Phường 1, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng; (có mặt).

Người phiên dịch tiếng Khmer: Ông Sơn Chốt – nguyên cán bộ Đài truyền thanh thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng; (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào 02 giờ 10 phút ngày 08/7/2021, tại chốt kiểm soát dịch Covid-19 thuộc Khóm H T, Phường K H, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng; lực lượng Công an thị xã V C làm nhiệm vụ yêu cầu bị cáo Đặng Quý B dừng xe ô tô tải biển số 83C-049.30 do bị cáo B điều khiển để kiểm tra công tác phòng chống dịch Covid-19 theo quy định. Trong lúc kiểm tra, phát hiện trên xe có vận chuyển 09 thùng cartong bên trong có chứa 1.800 bao thuốc lá điều nhập lậu (trong đó hiệu Hero 1.370 bao và hiệu Jet 430 bao) và đã tiến hành lập biên bản bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 1.800 bao thuốc lá điều nhập lậu; 01 xe ô tô biển số 83C-049.30; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen. Toàn bộ số thuốc lá điều nhập lậu nêu trên do bị cáo Đặng Quý B nhận chung hàng hóa khác tại C xe “K” số q, Phan Văn K, Quận P, TP. Hồ Chí Minh vận chuyển về C xe “K” ấp A T A, xã V H, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng. Bị cáo Đặng Quý B là tài xế chạy thuê cho ông Tô Năm K (chủ xe ô tô tải biển số 83C-049.30) và chở hàng hóa thuê cho ông Khổng Trung H. Các ông Tô Năm K trả tiền chạy xe thuê cho bị cáo B mỗi chuyến 400.0000 đồng và ông Khổng Trung H cho tiền ăn tài xế mỗi chuyến 100.000 đồng. Khi vận chuyển 09 thùng cartong nêu trên bị cáo Đặng Quý B biết bên trong là thuốc lá điều nhập lậu, nhưng không biết số lượng bao nhiêu và không biết là của ai gửi về V C.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã V C: Bị cáo Đặng Quý B thừa nhận có điều khiển xe ô tô mang biển số 83C-049.30 vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu nêu trên về C xe “K” ở xã V H, thị xã V C cho khách nhưng không biết tên thì bị Công an bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số: 48/CT-VKS-VC ngày 19 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã V C truy tố: Bị cáo Đặng Quý B về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa: Bị cáo Đặng Quý B thừa nhận hành vi vận chuyển 1.800 bao thuốc lá điều nhập lậu (trong đó hiệu Hero 1.370 bao; hiệu Jet 430 bao) và bị cáo biết rõ là thuốc lá điều nhập lậu nhưng vẫn vận chuyển. Xét thấy, hành vi của bị cáo Đặng Quý B đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vận chuyển hàng cấm*”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đặng Quý B. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Đặng Quý B, phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.

Căn cứ vào: Điểm b Khoản 1 và khoản 4 Điều 191; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Quý B mức án tù từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù.

Phạt bổ sung bị cáo Đặng Quý B từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 1.370 bao thuốc lá điều hiệu Hero; 430 bao thuốc lá điều hiệu Jet;

+ Trả cho ông Tô Năm K: 01 xe ô tô tải mang biển số 83C-049.30 là chủ sở hữu hợp pháp.

+ Trả cho bị cáo Đặng Quý B: 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Theo Phiếu nhập kho số: NK6 ngày 27/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã V C.

- Tại phiên tòa, Vị Luật sư bào chữa cho bị cáo Đặng Quý B trình bày ý kiến:

Thông nhất với Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố và ý kiến luận tội của Vị Kiểm sát viên. Về hình phạt: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo Đặng Quý B mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và cho bị cáo được hưởng án treo, để bị cáo B có cơ hội sửa chữa sai lầm, trở thành người công dân tốt sau này.

- Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Quý B trình bày và nói lời sau cùng:

Bị cáo Đặng Quý B thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố, thống nhất ý kiến đề nghị của Vị Kiểm sát viên và ý kiến của người bào chữa. Bị cáo nói lời sau cùng là xin giảm nhẹ một phần hình phạt và xin được hưởng án treo.

- Tại phiên tòa; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Tô Năm K trình bày:

Chiếc xe ô tô biển số 83C-049.30 do ông Tô Nàm K đứng tên chủ sở hữu hợp pháp. Chiếc xe này, ông K thuê tài xế là bị cáo Đặng Quý B chạy chở hàng hoá theo chuyên và mỗi chuyến với số tiền là 400.000 đồng, không có hợp đồng bằng văn bản. Việc bị cáo Đặng Quý B vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu từ TP. Hồ Chí Minh về thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng cho ai thì ông K không biết. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại chiếc xe ô tô nêu trên.

- Tại phiên tòa; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Khổng Trung H trình bày:

Ông Khổng Trung H có thuê chiếc xe ô tô biển số 83C-049.30 do ông Tô Nàm K đứng tên chủ sở hữu hợp pháp chở hàng hóa từ V C lên TP. Hồ Chí Minh và ngược lại. Tiền tài xế do ông Tô Nàm K trả mỗi chuyến với số tiền 400.000 đồng và ông H cho thêm tiền ăn uống số tiền 100.000 đồng. Còn việc bị cáo Đặng Quý B vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu từ TP. Hồ Chí Minh về thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng cho ai thì ông H không biết.

- Tại phiên tòa; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lưu Văn B1 trình bày:

Ông Lưu Văn B1 là người quản lý C xe “K” tại TP. Hồ Chí Minh thừa nhận có nhận 10 thùng hàng (trong đó có 09 thùng cartong) của người đàn ông lạ mặt gửi về V C và có nhận tiền vận chuyển 250.000 đồng. Khi nhận hàng không có kiểm tra, nên không biết bên trong các thùng đó là thuốc lá điều nhập lậu.

- Tại phiên tòa, người làm chứng Châu L trình bày:

Vào ngày 07/7/2021 có hóa giang xe ô tô chở hàng do bị cáo Đặng Quý B điều khiển từ TP. Hồ Chí Minh về thị xã V C. Còn việc trên xe có chở thuốc lá điều nhập lậu hay không thì không biết. Khi Công an kiểm tra và lập biên bản bắt quả tang thì mới biết và ông L cũng không biết thuốc lá nhập lậu đó là của ai.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã V C, Viện kiểm sát nhân dân thị xã V C, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc K nại về hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng minh và chứng cứ: Xét thấy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã V C đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật tại các Điều 85, 86, 87, 88, 89, 90, 91, 94, 98, 102, 104, 105, 106, 108 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3]. Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Quý B thừa nhận hành vi phạm tội, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ, thể hiện:

Bị cáo Đặng Quý B là tài xế xe tải chạy thuê cho ông Tô Năm K, điều khiển xe ô tô tải biển số 83C-049.30 theo tuyến từ Vĩnh Châu đi TP. Hồ Chí Minh và ngược lại. Vào ngày 07/7/2021, bị cáo Đặng Quý B lợi dụng vận chuyển hàng hóa khác từ TP. Hồ Chí Minh về V C đã vận chuyển 09 thùng cartong bên trong có chứa hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu với số lượng 1.800 bao về thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng thì bị lực lượng Công an kiểm tra và lập biên bản bắt quả tang. Xét thấy, hành vi của bị cáo Đặng Quý B đã phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 191 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cụ thể tại điểm b khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự quy định: “*Thuốc lá điều nhập lậu từ 1.500 bao đến 3.000 bao*”. Như vậy, số lượng thuốc lá điều nhập lậu mà bị cáo Đặng Quý B vận chuyển có số lượng là 1.800 bao đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm theo quy định nêu trên.

[4] Do có hành vi phạm tội nêu trên, xét thấy, Cáo trạng số: 48/CT-VKS-VC ngày 19 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã V C: Truy tố bị cáo Đặng Quý B, phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo điểm b khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Quý B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu. Bị cáo xác định phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*” là không oan sai và thống nhất với ý kiến luận tội của Vị Kiểm sát viên và ý kiến người bào chữa. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt và xin được hưởng án treo.

[6] Động cơ phạm tội của bị cáo Đặng Quý B là nhằm mục đích hưởng lợi bất chính. Ý thức chủ quan của bị cáo là phạm tội do cố ý.

[7] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Quý B là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được rằng việc vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hiện nay, trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu việc nhập lậu thuốc lá điều ngày càng gia tăng và gây bức xúc trong dư luận xã hội. Do đó, đối với bị cáo B cần phải có một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo; cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian hợp lý, mục đích nhằm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đặng Quý B không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[9] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội có thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự; là người dân tộc Hoa và có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp còn hạn chế. Do đó, cần áp dụng điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[10] Xét thấy, bị cáo Đặng Quý B có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cần áp dụng khoản 3 Điều 54 của Bộ luật hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng là phù hợp với quy định của pháp luật và đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo B để trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[11] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị:

- + Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 1.370 bao thuốc lá điều hiệu Hero; 430 bao thuốc lá điều hiệu Jet;

- + Trả cho ông Tô Năm K: 01 xe ô tô tải mang biển số 83C-049.30 là chủ sở hữu hợp pháp.

- + Trả cho bị cáo Đặng Quý B: 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Theo Phiếu nhập kho số: NK6 ngày 27/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã V C.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đặng Quý B thuộc đối tượng đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và tại phiên tòa bị cáo có đơn xin miễn án phí. Căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo Đặng Quý B được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[13] Về hình phạt bổ sung: Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Quý B có đơn xin miễn hình phạt bổ sung do hoàn cảnh gia đình khó khăn và có xác nhận của Ủy ban nhân dân Phường Y, thị xã V C. Đồng thời, trong vụ án này bị cáo Đặng Quý B không có thu lợi bất chính, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo B cũng đủ răn đe và giáo dục bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đặng Quý B.

[14] Đối với người giao 1.800 thuốc lá điều nhập lậu nêu trên, do không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể, nên cơ quan điều tra Công an thị xã V C không có căn cứ xử lý là đúng theo quy định của pháp luật.

[15] Đối với việc bị cáo Đặng Quý B dùng chiếc xe ô tô biển số 83C-049.30 vận chuyển hàng cấm, ông Tô Nàm K là chủ sở hữu hợp pháp chiếc ô tô nêu trên và ông Khổng Trung H là người thuê xe chở hàng đều không biết. Do đó, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã V C chưa đủ căn cứ khởi tố và xử lý đối với ông Tô Nàm K và ông Khổng Trung H là đúng quy định của pháp luật.

[16] Đối với Lưu Văn B1 là người quản lý hành xe “K” tại TP. Hồ Chí Minh, lúc nhận hàng không biết 09 thùng cartong đó là thuốc lá điều nhập lậu. Do đó, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã V C không có căn cứ xử lý là đúng quy định của pháp luật .

[17] Tại phiên tòa, xét thấy đề nghị của Vị Kiểm sát viên là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tuy nhiên, về hình phạt Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Quý B mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù là quá nghiêm khắc. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Quý B mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng là tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và cũng đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[18] Tại phiên tòa, xét thấy đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo Đặng Quý B đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Vị Kiểm sát viên là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tuy nhiên, Vị Luật sư đề nghị xem xét cho bị cáo B được hưởng án treo. Từ những căn cứ phân tích nêu trên và tình hình vận chuyển hàng cấm xảy ra ngày càng gia tăng, gây bức xúc cho xã hội, xét thấy đề nghị của Vị Luật sư chưa đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa tội phạm, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Quý B (Ph), phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.

Căn cứ vào: Điều b khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên xử:

1. Xử phạt bị cáo Đặng Quý B: **04 (bốn) tháng tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tự nguyện thi hành án hoặc bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 1.370 bao thuốc lá điều hiệu Hero; 430 bao thuốc lá điều hiệu Jet;

+ Trả cho ông Tô Năm K: 01 xe ô tô tải mang biển số 83C-049.30 là chủ sở hữu hợp pháp.

+ Trả cho bị cáo Đặng Quý B: 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Theo Phiếu nhập kho số: NK6 ngày 27/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã V C.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đặng Quý B được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014)”.

Nơi nhận

- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND TXVC;
- Cơ quan THAHS CA TXVC;
- Chi cục THADS TXVC;
- Cơ quan CSĐT CA TXVC;
- Đội tổng hợp CA TXVC;
- Sở tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh ST;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Vũ Phương

